

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
HƯNG YÊN

ĐỀ CHÍNH THỨC

(Đề có 4 trang)

KỶ THI THỬ TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2023

Bài thi: KHOA HỌC XÃ HỘI

Môn thi thành phần: LỊCH SỬ

Thời gian làm bài 50 Phút; không kể thời gian phát đề

Họ tên : ..... Số báo danh : 322113...

Mã đề 402

Câu 1: Với chiến thắng Việt Bắc thu-đông năm 1947, nhân dân Việt Nam đã

- A. thừa nhận sự thất bại của kế hoạch Rơ-ve. 49  
B. buộc thực dân Pháp chuyển sang đánh lâu dài.  
C. buộc thực dân Pháp từ bỏ âm mưu tấn công Việt Bắc *Bản giao*  
D. giành quyền chủ động chiến lược trên chiến trường. 83-84

Câu 2: Năm 1925, người sáng lập Hội Việt Nam cách mạng Thanh niên là

- A. Phạm Hồng Thái. B. Hồ Tùng Mậu. C. Lê Hồng Sơn. D. Nguyễn Ái Quốc. 10

Câu 3: Năm 1925, tác phẩm nào dưới đây của Nguyễn Ái Quốc được xuất bản ở Pháp?

- A. "Nhật kí trong tù".  
B. "Đường Kách mệnh". 1927  
C. "Bản yêu sách của nhân dân An Nam" 8-1920  
D. "Bản án chế độ thực dân Pháp".

Câu 4: Câu văn nào thể hiện tính toàn dân trong "Lời kêu gọi Toàn quốc kháng chiến" của Chủ tịch Hồ Chí Minh?

- A. "Chúng ta muốn hòa bình, chúng ta phải nhân nhượng. Nhưng chúng ta càng nhân nhượng, thực dân Pháp càng lấn tới, vì chúng quyết tâm cướp nước ta một lần nữa." 11 do  
B. "Không! Chúng ta thà hi sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ..." *quyết tâm*  
C. "Hỡi là người Việt Nam thì phải đứng lên đánh thực dân Pháp để cứu Tổ quốc"  
D. "Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập, và sự thật đã trở thành một nước tự do, độc lập."

Câu 5: Chính cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt do Nguyễn Ái Quốc soạn thảo xác định lãnh đạo của cách mạng Việt Nam là giai cấp nào?

- A. Nông dân. B. Tiểu tư sản. C. Công nhân. D. Tư sản.

Câu 6: Năm 1949, Liên Xô đạt thành tựu nào?

- A. Chế tạo thành công bom nguyên tử. B. Phóng tàu vũ trụ phương Đông.  
C. Thực hiện nhiều kế hoạch dài hạn. D. Phóng thành công vệ tinh nhân tạo. 57

Câu 7: Tổ chức nào dưới đây ra đời trong thời kì 1936 - 1939?

- A. Đảng Lao động Việt Nam. 51  
B. Mặt trận Dân chủ Đông Dương. 38  
C. Tân Việt Cách mạng Đảng. 1928  
D. Đông Dương Cộng sản Đảng. 6-29

Câu 8: Trong cuộc Tiến công chiến lược năm 1972, quân ta đã chọc thủng ba phòng tuyến mạnh nhất của địch là

- A. Quảng Trị, Tây Nguyên, Đông Nam Bộ. B. Quảng Trị, Huế, Đà Nẵng.  
C. Tây Nguyên, Đông Nam Bộ, Liên Khu V. D. Huế, Sài Gòn, Đà Nẵng.

Câu 9: Năm 1945, địa danh nào được chọn làm thủ đô của (Khu giải phóng Việt Bắc)?

- A. Bắc Sơn (Lạng Sơn). B. Pác Bó (Cao Bằng).  
C. Đông Văn (Hà Giang). D. Tân Trào (Tuyên Quang).

Câu 10: Giai cấp mới nào dưới đây ra đời từ trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất (1897 - 1914) của thực dân Pháp?

- A. Nông dân. B. Thương nhân. C. Công nhân. D. Thợ thủ công.

Câu 11: Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng (9 - 1960) đã bầu đồng chí nào giữ cương vị Chủ tịch Đảng Lao động Việt Nam?

- A. Hoàng Quốc Việt. B. Phạm Văn Đồng. C. Tôn Đức Thắng. D. Hồ Chí Minh.

Câu 12: Cuộc cách mạng khoa học – kĩ thuật hiện đại từ những năm (40) của thế kỉ XX có nguồn gốc sâu xa từ

- A. những đòi hỏi ngày càng cao của cuộc sống và sản xuất.
- B. sự mất cân bằng giữa tăng trưởng kinh tế và công bằng xã hội.
- C. nhu cầu đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho các quốc gia.
- D. yêu cầu giải quyết tình trạng khủng hoảng kinh tế thế giới.

Câu 13: Những năm đầu của thế kỉ XX, phong trào yêu nước theo khuynh hướng dân chủ tư sản ở Việt Nam đặt dưới sự lãnh đạo của

- A. giai cấp công nhân.
- B. giai cấp tư sản.
- C. tầng lớp sĩ phu phong kiến.
- D. tầng lớp sĩ phu tiến bộ. PBC, PCT

Câu 14: Ý nghĩa quan trọng nhất của cuộc chiến đấu chống chiến tranh phá hoại miền Bắc lần thứ hai của nhân dân Việt Nam là?

- A. Đảm bảo sự chi viện cho cuộc kháng chiến của quân dân Việt Nam.
- B. Buộc Mỹ phải tuyên bố ngừng hẳn các hoạt động phá hoại miền Bắc.
- C. Buộc Mỹ phải trở lại bàn đàm phán và kí kết Hiệp định Pa-ri. 27-1-1973
- D. Bảo vệ thành công thành quả của chủ nghĩa xã hội.

Câu 15: Chính sách đối ngoại xuyên suốt của Nhật Bản từ năm 1945 đến 2000 là

- A. hợp tác với các nước tư bản cùng phát triển.
- B. củng cố và thắt chặt quan hệ ngoại giao với các nước Đông Nam-Á.
- C. đa dạng hóa, đa phương hóa trong quan hệ đối ngoại.
- D. liên minh chặt chẽ với Mỹ.

Câu 16: Nội dung nào sau đây phản ánh không đúng quan hệ quốc tế trong thời kì Chiến tranh lạnh?

- A. Các nước lớn lấy phát triển kinh tế làm trọng tâm. 1991 - 1989
- B. Trật tự hai cực lanta từng bước bị xói mòn.
- C. Tình trạng đối đầu căng thẳng giữa Liên Xô và Mỹ.
- D. Chiến tranh cục bộ xảy ra ở nhiều nơi trên thế giới.

Câu 17: “Pháo đài bất khả xâm phạm” là niềm tự hào của Pháp – Mi khi nói về:

- A. trung tâm lòng chảo Mường Thanh.
- B. cụm cứ điểm đồi A1, Him Lam và Độc Lập.
- C. lập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ.
- D. cụm cứ điểm Luông Phabang và Xê nô.

Câu 18: Nguyên nhân sâu xa dẫn tới sự bùng nổ phong trào (1930-1931) là do

- A. mâu thuẫn dân tộc phát triển gay gắt.
- B. sự phát triển của phong trào cách mạng thế giới.
- C. cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới 1929-1933.
- D. sự ra đời và lãnh đạo cách mạng của Đảng Việt Nam.

Câu 19: Thắng lợi (mở đầu) chứng minh quân dân miền Nam hoàn toàn có khả năng đánh bại quân đội Sài Gòn và chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mỹ là chiến thắng nào?

- A. An Lão.
- B. Vạn Tường.
- C. Ấp Bắc.
- D. Núi Thành.

Câu 20: Tổ chức Việt Nam Quốc dân đảng hoạt động theo khuynh hướng nào?

- A. Vô sản.
- B. Phong kiến.
- C. Cục đoan.
- D. Dân chủ tư sản.

Câu 21: Tại sao nói: Sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, Việt Nam đứng trước tình thế “ngàn cân treo sợi tóc”?

- A. Việt Nam cùng lúc phải đối phó với khó khăn trên tất cả các lĩnh vực đối nội và đối ngoại.
- B. Giặc đói đe dọa.
- C. Ngân sách nhà nước gần như trống rỗng.
- D. Giặc đốt tràn lan.

Câu 22: Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai (1919-1929) ở Việt Nam, thực dân Pháp đầu tư vốn nhiều nhất vào lĩnh vực nào?

- A. Giao thông vận tải
- B. Nông nghiệp
- C. Công nghiệp nhẹ
- D. Khai mỏ

Câu 23: Theo thỏa thuận của Hội nghị Potsdam (17/7 - 2/8/1945), việc giải giáp quân Nhật ở Đông Dương được giao cho lực lượng quân đội nào sau đây?

- A. Quân Anh, Trung Hoa Dân Quốc. B. Quân Pháp, Trung Hoa Dân Quốc.  
C. Quân Anh, Pháp. D. Quân Pháp, Mĩ.

Câu 24: Lực lượng quân sự nào giữ vai trò trung tâm trong chiến lược "Chiến tranh cục bộ" của Mĩ khi thực hiện ở miền Nam Việt Nam (1965 - 1968)?

- A. Quân đội Việt Nam Cộng Hòa. B. Quân Đồng minh Mĩ.  
C. Quân đội Mĩ. D. Quân Mĩ và quân Đồng minh Mĩ.

Câu 25: Tư tưởng cốt lõi của Cương lĩnh chính trị do Nguyễn Ái Quốc soạn thảo là

- A. Toàn vẹn lãnh thổ. B. Độc lập và tự do. C. Độc lập dân tộc. D. Tự do và dân chủ.

Câu 26: Thắng lợi nào của quân dân miền Nam đã buộc Mĩ phải tuyên bố "phi Mĩ hóa" chiến tranh tức là thừa nhận sự thất bại của chiến lược "Chiến tranh cục bộ" (1965 - 1968)?

- A. Cuộc Tiến công chiến lược năm 1972. B. Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân năm 1968.  
C. Phong trào Đồng Khởi 1959 - 1960. D. Trận Điện Biên Phủ trên không năm 1972.

Câu 27: Quốc gia nào được mệnh danh là "lá cờ đầu trong phong trào giải phóng dân tộc ở Mĩ Latinh" sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Cuba. B. Côlômbia. C. Braxin. D. Vê-nê-xuê-la.

Câu 28: Tháng 10/1930, Đảng cộng sản Việt Nam đổi tên thành

- A. Đảng Lao động Việt Nam. B. Đảng Nhân dân cách mạng Việt Nam.  
C. Đảng Cộng sản Đông Dương. D. Đảng Dân chủ Việt Nam.

Câu 29: Những câu thơ sau là hiệu lệnh tiến công của trận chiến nào trong cuộc kháng chiến chống Mĩ cứu nước của quân dân ta?

54-96

"Xuân này hơn hẳn mấy xuân qua  
Thắng trận tin vui khắp nước nhà  
Nam Bắc thi đua đánh giặc Mĩ  
Tiến lên! Toàn thắng ắt về ta"

Trích: Thư chúc Tết của Chủ tịch Hồ Chí Minh

1968

- A. Cuộc Tiến công chiến lược năm 1972.  
B. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân năm 1968.  
C. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy xuân 1975.  
D. Phong trào Đồng Khởi 1959 - 1960.

Câu 30: Năm 1925, Nguyễn Ái Quốc thành lập Hội Việt Nam cách mạng Thanh niên mà chưa thành lập một chính đảng vô sản ở Việt Nam chủ yếu là do

- A. thực dân Pháp thực hiện chính sách tăng cường đàn áp cách mạng.  
B. lý luận cách mạng giải phóng dân tộc chưa được truyền bá rộng rãi.  
C. lực lượng cách mạng chưa được tập hợp vào mặt trận dân tộc thống nhất.  
D. theo chỉ đạo của tổ chức Quốc tế cộng sản về cách mạng Đông Dương.

Câu 31: Sự kiện lịch sử nào sau đây đã mở đầu kỉ nguyên độc lập, tự do đưa nhân dân lao động lên nắm chính quyền ở Việt Nam?

- A. Đảng cộng sản Việt Nam ra đời năm 1930.  
B. Kháng chiến chống Mĩ thắng lợi năm 1975.  
C. Kháng chiến chống Pháp thắng lợi năm 1954.  
D. Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam thành công.

Câu 32: Hiệp ước về hạn chế hệ thống phòng chống tên lửa (ABM) và Hiệp định hạn chế vũ khí tiến công chiến lược (SALT-1) được kí kết giữa Liên Xô và Mĩ (năm 1972) đã

- A. chấm dứt hoàn toàn tình trạng đối đầu Đông-Tây.  
B. góp phần hình thành trật tự thế giới đa cực.  
C. hạn chế cuộc chạy đua vũ trang giữa hai nước.  
D. dẫn tới sự tan rã của các tổ chức quân sự.

Câu 33: Cuộc Tiến công Đông Xuân 1953 - 1954 và chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954 có điểm tương đồng là

- A. Pháp phải phân tán lực lượng để đối phó với ta trên các địa bàn xung yếu. 53-54
- B. đảm bảo yêu tố chắc thắng, hạn chế tổn thất về nhân lực. Pháp sa lầy
- C. chuẩn bị những điều kiện vật chất và tinh thần để mở trận quyết chiến. 53-54
- D. bước đầu làm kế hoạch Nava của thực dân Pháp bị phá sản. 53-54

Câu 34: Nội dung nào là minh chứng phản ánh đúng và đầy đủ về sức mạnh đại đoàn kết toàn dân Việt Nam trong chiến dịch Điện Biên Phủ (1954)?

- A. Công tác hậu cần chi viện cho chiến trường. Hậu phương
- B. Sự kết hợp giữa tổng tiến công và nổi dậy.
- C. Sự chi viện và ủng hộ của nhân dân Liên Xô.
- D. Sự phát triển mạnh mẽ của quân dân du kích.

Câu 35: Hãy đánh giá về vai trò của Liên hợp quốc trước những biến động của tình hình thế giới hiện nay.

- A. Ngăn chặn các đại dịch đe dọa sức khỏe của loài người.
- B. Bảo vệ các di sản trên thế giới, cứu trợ nhân đạo.
- C. Thúc đẩy các mối quan hệ giao lưu, hợp tác giữa các nước thành viên trên nhiều lĩnh vực.
- D. Liên hợp quốc đã trở thành một diễn đàn quốc tế vừa hợp tác, vừa đấu tranh nhằm duy trì hòa bình, an ninh thế giới.

Câu 36: Trong công cuộc chuẩn bị lực lượng cho Cách mạng tháng Tám năm 1945, Đảng Cộng sản Đông Dương đã vận dụng bài học kinh nghiệm nào của thời kỳ 1936 - 1939?

- A. Kiên trì đường lối cách mạng tự lực cánh sinh, dựa vào sức mình là chính. Việt mình
- B. Xây dựng mặt trận dân tộc thống nhất nhằm phát huy sức mạnh toàn dân. Mọi nòi
- C. Kết hợp chiến tranh du kích, đấu tranh chính trị và khởi nghĩa từng phần.
- D. Xây dựng Đảng vững mạnh, có đủ năng lực và uy tín lãnh đạo cách mạng.

Câu 37: Chiến tranh lạnh kết thúc đã tác động như thế nào tới quan hệ giữa Việt Nam và các nước ASEAN?

- A. Làm gay gắt thêm sự đối đầu giữa Việt Nam và ASEAN.
- B. Chuyển quan hệ giữa Việt Nam và ASEAN sang thế đối đầu.
- C. Củng cố hơn nữa sự đoàn kết, hợp tác giữa Việt Nam và ASEAN.
- D. Thúc đẩy xu thế đối thoại, hợp tác giữa Việt Nam và ASEAN.

Câu 38: Cuộc đấu tranh với quân Trung Hoa Dân Quốc và bọn phản cách mạng năm 1945 - 1946 đã để lại bài học kinh nghiệm quý báu nào cho công cuộc đấu tranh bảo vệ chủ quyền biên đảo của nước ta hiện nay?

- A. Cứng rắn về nguyên tắc, mềm dẻo về sách lược.
- B. Kiên trì đấu tranh bằng con đường bạo lực.
- C. Kết hợp đấu tranh quân sự với ngoại giao.
- D. Kiên trì đấu tranh bằng con đường hòa bình.

Câu 39: Sau Hiệp định Giơ-ne-vơ năm 1954 về Đông Dương, sự nghiệp cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân chưa hoàn thành trên cả nước Việt Nam vì

- A. tàn dư của chế độ thực dân vẫn còn tồn tại trên cả nước.
- B. giai cấp địa chủ phong kiến chưa hoàn toàn bị đánh đổ.
- C. miền Bắc vẫn chưa hoàn thành cải cách ruộng đất.
- D. chủ nghĩa thực dân, đế quốc vẫn tồn tại ở miền Nam. 54-75

Câu 40: Điểm khác biệt về thủ đoạn của Mĩ trong chiến lược "Việt Nam hoá chiến tranh" (1969-1973) so với chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" (1961-1965) là

- A. dựa vào bộ máy chính quyền Sài Gòn và quân đội Sài Gòn. V. quân
- B. lợi dụng mâu thuẫn Trung-Xô để cô lập cuộc kháng chiến của ta. V. ngoại - viện
- C. được thực hiện sau thất bại của chiến lược chiến tranh trước đó. V. quân
- D. được trang bị vũ khí và phương tiện chiến tranh hiện đại của Mĩ. V. quân

— HẾT —